|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG** | **CỘNGHOÀXÃHỘICHỦNGHĨAVIỆTNAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2018/TT-BXD | *Hà Nội, ngày tháng năm 2018* |

**Dự thảo**

**THÔNGTƯ**

#### Hướng dẫn sử dụng tro, xỉ, thạch cao làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và dùng trong các công trình xây dựng

*Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng‎;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất thải và phế liệu;*

*Căn cứ Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủvề quản lý vật liệu xây dựng;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vật liệu xây dựng;*

*Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn sử dụng tro, xỉ, thạch cao làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và dùng trong các công trình xây dựng.*

**Điều 1.Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Thông tư này hướng dẫn việc sử dụng tro, xỉ, thạch cao phát thải từ các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón và các cơ sở công nghiệp khác đã được xử lý đạt tiêu chuẩn làm phụ gia, nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và sử dụng trong công trình xây dựng.

Thông tư này áp dụng đối với các chủ cơ sở thải tro, xỉ, thạch cao; các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động xử lý, vận chuyển, sử dụng tro, xỉ, thạch cao; các cơ quan, tổ chức cá nhân có thẩm quyền và trách nhiệm quản lý các hoạt động phát thải, xử lý, vận chuyển, sử dụng tro, xỉ, thạch cao.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau :

*Tro, xỉ, thạch cao:* Tro, xỉ, thạch cao phát thải từ các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bónvà các cơ sở công nghiệp khác;

*Tro, xỉ, thạch cao đạt chuẩn*: Tro, xỉ, thạch cao có tính chất phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn, để làm phụ gia, nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng hoặc dùng trong công trình xây dựng (san lấp, gia cố nền đất...)

*Thạch cao PG*: Thạch cao thải (P**hosphogypsum)** từ nhà máy sản xuất phân bón, hoá chất và các cơ sở công nghiệp có sử dụng quặng apatit;

*Thạch cao FGD*: Thạch cao thu được từ quá trình khử lưu huỳnh (Flue-Gas Desulfurization) trong khí thải khi đốt than;

*Cơ sở phát thải*: Nơi phát thải tro, xỉ, thạch cao (PG, FGD) trong quá trình đốt cháy nhiên liệu hoặc sản xuất, chế biến các sản phẩm khác:

*Người sử dụng:* Tổ chức, cá nhân sử dụng tro, xỉ, thạch cao làm phụ gia, nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và dùng trong công trình xây dựng.

**Điều 3. Quản lý, vận chuyển, sử dụng tro, xỉ, thạch cao**

1. Quản lý tro, xỉ, thạch cao

 Tro, xỉ, thạch cao đạt chuẩn chứa tại các cơ sở phát thải hoặc cơ sở xử lý phải được phân loại riêng theo các mục đích sử dụng khác nhau, ghi nhãn rõ ràng để tránh nhầm lẫn trong việc cung cấp cho người sử dụng;

2. Vận chuyển tro, xỉ, thạch cao

Tro, xỉ, thạch cao đạt chuẩn được vận chuyển như hàng hoá thông thường và phải thực hiện bằng phương tiện phù hợp, bảo đảm không làm rò rỉ, rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường.

3. Sử dụng tro, xỉ, thạch cao

Tro, xỉ có thể sử dụng làm phụ gia khoáng cho xi măng; thay thế một phần sét để sản xuất clanhke xi măng; thay thế một phần sét để sản xuất gạch đất sét nung; làm phụ gia khoáng hoạt tính cho bê tông và gạch không nung; làm vật liệu san lấp công trình, hoàn nguyên mỏ và các ứng dụng khác.

Thạch cao FGD, PG có thể sử dụng làm phụ gia điều chỉnh thời gian đông kết cho xi măng; nguyên liệu làm khuôn cho ngành gốm sứ; nguyên liệu sản xuất tấm thạch cao xây dựng; nguyên liệu sản xuất tấm phào chỉ trang trí cho công trình xây dựng; vữa thạch cao và các vật liệu khác.

Tro, xỉ, thạch cao làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng phải được chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn quy định cho nguyên liệu sản xuất sản phẩm tương ứng (Phụ lục). Trường hợp các cơ sở sản xuất các chủng loại vật liệu xây dựng không có yêu cầu về nguyên liệu hoặc cơ sở sản xuất có hoạt động sản xuất đồng thời là hoạt động xử lý tro, xỉ, thạch cao thì không yêu cầu chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy đối với tro, xỉ, thạch cao.

**Điều 4. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân**

1. Trách nhiệm của chủ cơ sở phát thải, chủ cơ sở xử lý tro, xỉ, thạch cao

- Chủ cơ sở phát thải chủ động lập phương án, kế hoạch, tự xử lý hoặc giao các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực thực hiện việc xử lý tro, xỉ, thạch cao để đạt quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam và các tiêu chuẩn làm phụ gia, nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng hoặc dùng trong công trình xây dựng.

- Căn cứ vào mục đích sử dụng,yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, phân loại rõ sản phẩm trước khi cung cấp cho người sử dụng;

* Chứng nhận hợp quy (theo hướng dẫn của Thông tư 10/2017/TT-BXD ngày 29/9/2017 của Bộ Xây dựng) và chứng nhận hợp chuẩn cho các sản phẩm là tro, xỉ, thạch cao trước khi cung cấp cho người sử dụng;
* Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của điều 33 Nghị định 38/2015/NĐ-CP.

2. Trách nhiệm của chủ các cơ sở vận chuyển, sử dụng tro, xỉ, thạch cao

Phải có phương tiện, thiết bị, công nghệ sản xuất phù hợp, quản lý chặt chẽ để không phát tán ô nhiễm ra môi trường khi vận chuyển, sử dụng tro, xỉ, thạch cao.

Các chủ đầu tư công trình, các nhà thầu thi công sử dụng tro, xỉ làm vật liệu san lấp, vật liệu làm nền hoặc móng công trình phải đảm bảo không làm ô nhiễm môi trườngxung quanh công trình.

**Điều 5**. **Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Xây dựng

Kiểm tra, giám sát xử lý các đơn vị, tổ chức, cá nhân không thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, xử lý, sử dụng tro xỉ, thạch cao để sản xuất vật liệu xây dựng và dùng trong công trình xây dựng.

2.UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Lập danh sách các nhà máy nhiệt điện, hóa chất phân bón, các đơn vị xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao làm vật liệu xây dựng tại địa phương để phân công trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát các hoạt động quản lý, xử lý, vận chuyển, sử dụng tro, xỉ, thạch cao để sử dụng ở mức tối đa làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong xây dựng.

Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của điều 35 Nghị định 38/2015/NĐ-CP.

**Điều 6**.**Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực từ ngày: 1 tháng 1 năm 2019.

Bộ trưởng, thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, chủ các cơ sở phát thải, xử lý, vận chuyển, sử dụng tro, xỉ, thạch cao và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ và các Phó TTg CP;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Văn phòng Trung ương Đảng;- Văn phòng Quốc Hội;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Toà án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- Sở Xây dựng, Sở Công thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Công báo, Website Chính phủ, Website Bộ Xây dựng;- L­ưu VT, PC, TTg, VLXD. | **KT. BỘ TRƯỞNG****ThỨ trưỞng****Nguyễn Văn Sinh** |

**PhỤ lỤc**

*(Kèm theo Thông tư số ......./2018/TT-BXD Hướng dẫn sử dụng tro, xỉ, thạch cao làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và dùng trong công trình xây dựng)*

**Bảng 1. Một số ứng dụng của tro, xỉ, thạch cao dùng làm phụ gia, nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và dùng trong công trình xây dựng**

| **Nguồn gốc** | **Chủng loại** | **Ứng dụng** | **Tiêu chuẩn Việt Nam** (3) | **Tiêu chuẩn nước ngoài** (4) |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tro, xỉ nhiệt điện  | Tro bay (1) | - Phụ gia khoáng cho xi măng | TCVN 6882:2001 |  |
|  |  | - Phụ gia khoáng cho bê tông, vữa xây, xi măng | TCVN 10302:2014 |  |
|  |  | - Phụ gia khoáng cho bê tông đầm lăn | TCVN 8825:2011 |  |
|  |  | - Phụ gia khoáng cho sản xuất gạch bê tông | TCVN 10302:2014 |  |
|  |  | - Nguyên liệu sản xuất gạch bê tông khí chưng áp | TCVN 10302:2014 |  |
|  |  | - Vật liệu san lấp công trình xây dựng, hoàn nguyên mỏ; Vật liệu móng đường và đắp nền đường | TCVN 12249:2018 |  |
|  |  | - Cốt liệu cho bê tông nhựa |  |  |
|  | Xỉ đáy (2) | - Phụ gia khoáng cho xi măng | TCVN 6882:2001 |  |
|  |  | - Cốt liệu cho bê tông và vữa | TCVN 7570:2006 |  |
|  |  | - Phụ gia khoáng cho sản xuất gạch bê tông |  |  |
|  |  | - Vật liệu san lấp công trình xây dựng, hoàn nguyên mỏ; Vật liệu móng đường và đắp nền | TCVN 12249:2018 |  |
| Xỉ gang và xỉ thép | Theo chỉ dẫn kỹ thuật *Xỉ gang và xỉ thép sử dụng làm vật liệu xây dựng* ban hành theo Quyết định số 430/QĐ-BXD ngày 16/5/2017 |
| Thạch cao FGD | - Phụ gia cho sản xuất xi măng |  | ASTM C22-00(2015) |
|  | - Nguyên liệu sản xuất khuôn cho ngành gốm sứ |  | ASTM C59-00(2015) |
|  | - Tấm trần, tấm ốp, họa tiết trang trí thạch cao |  | ASTM C22-00(2015) |
|  | - Vữa, bê tông thạch cao |  | ASTM C28-10(2015) |
| Thạch cao PG | - Phụ gia cho sản xuất xi măng | TCVN 11833:2017 |   |
|  | - Nguyên liệu sản xuất khuôn cho ngành gốm sứ |  | ASTM C59-00(2015) |
|  | - Tấm trần, tấm ốp, họa tiết trang trí thạch cao |  | ASTM C22-00(2015) |
|  | - Vữa, bê tông thạch cao |  | ASTM C28-10(2015) |
| CHÚ THÍCH:*1) Tro bay (Fly ash): Loại thải phẩm bụi mịn thu được từ thiết bị lọc bụi của nhà máy nhiệt điện trong quá trình đốt than**2) Xỉ đáy (Bottom ash): Loại phải phẩm thu được ở đáy lò đốt của nhà máy nhiệt điện trong quá trình đốt than thường ở dạng cục hoặc dạng hạt* *3) Tiêu chuẩn Việt Nam:* - TCVN 6882:2001, Phụ gia khoáng cho xi măng - TCVN 10302:2014, Phụ gia hoạt tính tro bay dùng chobê tông, vữa và xi măng - TCVN 8825:2011, Phụ gia khoáng cho bê tông đầm lăn - TCVN 12249:2018, Tro xỉ nhiệt điện làm vật liệu san lấp - Yêu cầu chung - TCVN 7570:2006, Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật *- TCVN 11833:2017, Thạch cao phospho dùng để sản xuất xi măng**4) Tiêu chuẩn nước ngoài:* - *ASTM C22M-00(2015)*, *Standard Specification for Gypsum* - *ASTM C28M-10(2015)*, *Standard Specification for Gypsum Plasters* - *ASTM C59M-00(2015)*, *Standard Specification for Gypsum Casting Plaster and Gypsum Molding Plaster* |